

QUY ĐỊNH

**Tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện
Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa;
- Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ;
- Căn cứ Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị “Quy định khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”; Quy định số 90-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị “Quy định tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý”; Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 262-QĐ/TW, ngày 08/10/2014 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quy định số 98-QĐ/TW, ngày 07/10/2017 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ;
- Căn cứ Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền;
- Căn cứ Kết luận số 60-KL/TW, ngày 08/10/2019 của Bộ Chính trị về độ tuổi tái cử chính quyền và trình độ chuyên môn, lý luận chính trị đối với nhân sự tham gia cấp ủy các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Căn cứ Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

- Căn cứ Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá XVIII);
- Căn cứ Quy định số 680-QĐ/TU, ngày 16/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUY ĐỊNH

I. TIÊU CHUẨN CHỨC DANH CÁN BỘ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ

1. Tiêu chuẩn chung

1.1. Về chính trị tư tưởng

- Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng.

- Lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong mọi tình huống, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

- Có tinh thần yêu nước, luôn đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân.

- Luôn yên tâm công tác, chấp hành nghiêm mọi sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

1.2. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật

- Phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư.

- Tâm huyết, trách nhiệm cao trong công việc; không tham vọng quyền lực, không háo danh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp, nhân dân.

- Bản thân không quan liêu, tham nhũng, cơ hội, vụ lợi và tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, chủ

nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài; không để gia đình (bố, mẹ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh chị em ruột) và người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

- Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

1.3. Về trình độ

- Tốt nghiệp đại học trở lên; có trình độ lý luận chính trị cử nhân hoặc cao cấp; có trình độ ngoại ngữ, tin học đảm bảo theo quy định. Đối với cán bộ được quy hoạch và bổ nhiệm các chức danh: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn, Phó trưởng Đoàn chuyên trách Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, cán bộ chủ chốt cấp huyện (bí thư, phó bí thư cấp ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện) dưới 45 tuổi phải tốt nghiệp đại học hệ chính quy và nói chung đào tạo cao cấp lý luận chính trị hệ tập trung. Đồng thời căn cứ vào điều kiện cụ thể, quan tâm, xem xét quy hoạch, bổ nhiệm những đồng chí tuy không được đào tạo cơ bản theo quy định, nhưng được rèn luyện trong thực tiễn, có năng lực thực sự nổi trội, thực sự có uy tín trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Giữ ngạch công chức chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên đối với các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Cấp trưởng các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh và các chức vụ tương đương (trừ Bí thư Tỉnh Đoàn); bí thư, phó bí thư huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã. Những trường hợp vì lý do thật sự khách quan, chính đáng chưa giữ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở lên, do Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét kỹ lưỡng để quyết định từng trường hợp cụ thể khi luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, nhưng sau khi được luân chuyển, điều động, bổ nhiệm phải hoàn thiện ngay theo quy định.

- Giữ ngạch công chức chuyên viên hoặc tương đương trở lên đối với các chức danh: Bí thư Tỉnh Đoàn; cấp phó các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh và các chức vụ tương đương; ủy viên ban thường vụ huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã.

1.4. Về năng lực và uy tín

- Có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo.

- Có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; mạnh dạn đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi để tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, vì lợi ích chung, vì nhân dân phục vụ.

- Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo; gương mẫu, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tin tưởng, tín nhiệm.

- Có năng lực nổi trội về quản lý, điều hành trên lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Trước khi được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức vụ cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, phải có ít nhất 5 năm liên tục được đánh giá, xếp loại đảng viên, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó phải có ít nhất 01 năm được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

1.5. Về sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm

- Đủ sức khỏe để hoàn thành tốt nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã kinh qua chức danh lãnh đạo, quản lý cấp dưới trực tiếp hoặc tương đương, thời gian giữ chức vụ ít nhất tròn 03 năm (36 tháng). Đối với chức danh Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh đoàn, phải kinh qua chức danh lãnh đạo, quản lý cấp dưới trực tiếp hoặc tương đương, thời gian giữ chức vụ ít nhất tròn 01 năm (12 tháng).

2. Tiêu chuẩn cụ thể

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung của cán bộ nêu trên, ngoài ra mỗi chức danh cán bộ có các tiêu chuẩn cụ thể sau:

2.1. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

- Tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Có ý thức, trách nhiệm, kiến thức toàn diện để tham gia thảo luận, đóng

góp, hoạch định chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch và sự lãnh đạo tập thể của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Am hiểu công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng và hoạt động của hệ thống chính trị. Gương mẫu thực hiện và tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Phải có trong quy hoạch cán bộ được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt (trừ trường hợp do tăng cường, điều động, luân chuyển).

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 2 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của một trong các chức vụ cấp trưởng, cấp phó các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh và tương đương hoặc bí thư, phó bí thư huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp huyện.

2.2. Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Tiêu biểu, mẫu mực trong Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trí tuệ, ý chí chiến đấu, năng lực lãnh đạo, quản lý, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Có bản lĩnh và dám chịu trách nhiệm, bảo vệ cái đúng, cái mới trong đề xuất hoặc tham gia ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo chung của tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy cũng như trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Phải có trong quy hoạch cán bộ được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt (trừ trường hợp do tăng cường, điều động, luân chuyển).

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trọn một nhiệm kỳ trở lên; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 2 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của một trong các chức vụ: Bí thư, phó bí thư huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp huyện.

2.3. Bí thư Tỉnh ủy

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

- Tiêu biểu nhất về đạo đức, trí tuệ, có uy tín cao, là hạt nhân đoàn kết trong Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Đảng bộ tỉnh, không cục bộ địa phương và lợi ích nhóm.

- Có trình độ, kiến thức toàn diện về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... nắm chắc tình hình chung của địa phương và của đất nước.

- Có quyết tâm chính trị cao, quyết đoán, quyết liệt để quyết định xử lý những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến địa phương. Am hiểu sâu, rộng về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng và hoạt động của hệ thống chính trị.

- Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào việc hoạch định chiến lược xây dựng, phát triển và lãnh đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả ở địa phương.

- Có khả năng chỉ đạo tổng kết, đúc rút kinh nghiệm, phát hiện, đề xuất với Trung ương những chủ trương, cơ chế, chính sách và giải quyết những vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn địa phương.

- Đã kinh qua lãnh đạo chủ chốt cấp huyện (bí thư, phó bí thư cấp ủy cấp huyện, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện); kinh qua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của chức danh Phó Bí thư Tỉnh ủy (trừ trường hợp Trung ương điều động, luân chuyển về).

2.4. Phó Bí thư Tỉnh ủy

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

- Tiêu biểu, mẫu mực trong tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trí tuệ, ý chí chiến đấu, năng lực lãnh đạo, quản lý, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Có kiến thức về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước, của tỉnh; am hiểu sâu về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng và hoạt động của hệ thống chính trị. Có uy tín trong Đảng bộ tỉnh, khả năng quy tụ và tạo sự đoàn kết.

- Có năng lực cụ thể hóa và vận dụng sáng tạo các nghị quyết của Đảng thành chương trình, kế hoạch công tác và chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có khả năng chỉ đạo, điều hành hoạt động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của Tỉnh ủy; đề xuất các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp với Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và đồng chí Bí thư Tỉnh ủy để lãnh đạo, chỉ đạo.

- Có kinh nghiệm về lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, công tác vận động quần chúng. Có quyết tâm chính

trị cao, quyết đoán, quyết liệt để xử lý những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến địa phương.

- Đã kinh qua lãnh đạo chủ chốt cấp huyện (bí thư, phó bí thư cấp ủy cấp huyện, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện); kinh qua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy (trừ trường hợp Trung ương điều động, luân chuyển về).

2.5. Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

- Có trình độ, kiến thức toàn diện về pháp luật và quản lý nhà nước; am hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của địa phương, của đất nước.

- Có năng lực cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Tỉnh ủy thành nghị quyết, quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của tỉnh; đồng thời chỉ đạo tổ chức giám sát thực hiện có hiệu quả.

- Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo, tổng kết thực tiễn, đề xuất với cấp có thẩm quyền thể chế hóa, ban hành các cơ chế, chính sách về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại tại địa phương.

- Có khả năng phối hợp, giữ mối liên hệ với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và công dân; chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri; đại diện tiêu biểu cho ý chí, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Tổ chức, điều hành hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh hiệu quả, đúng pháp luật.

- Đã kinh qua lãnh đạo chủ chốt cấp huyện (bí thư, phó bí thư cấp ủy cấp huyện, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện); kinh qua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của một trong các chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

- Có trình độ, kiến thức toàn diện về pháp luật và quản lý hành chính nhà nước; am hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của địa phương và đất nước.

- Có năng lực cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh thành chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Có năng lực toàn diện về tổ chức, quản lý, chỉ đạo, điều hành các cơ quan chuyên môn thuộc quyền và ủy ban nhân dân cấp dưới; quyết đoán, quyết liệt, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, đột phá, vì lợi ích chung của tỉnh; kịp thời quyết định những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến quản lý nhà nước ở địa phương.

- Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo tổng kết thực tiễn, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành, thể chế hóa các cơ chế, chính sách phát triển địa phương.

- Đã kinh qua lãnh đạo chủ chốt cấp huyện (bí thư, phó bí thư cấp ủy cấp huyện, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện); kinh qua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của một trong các chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (trừ trường hợp Trung ương điều động, luân chuyển về).

2.7. Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, tiêu chuẩn đại biểu quy định trong Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

- Có hiểu biết toàn diện về pháp luật, có kiến thức về quản lý nhà nước, lý luận chính trị, am hiểu các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

- Liên hệ chặt chẽ với nhân dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân, được nhân dân tín nhiệm. Có điều kiện tham gia các hoạt động của Quốc hội.

- Đã kinh qua lãnh đạo chủ chốt cấp huyện (bí thư, phó bí thư cấp ủy cấp huyện, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện); kinh qua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của một trong các chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.8. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh

- Am hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước và của tỉnh. Nắm vững pháp luật, có kiến thức sâu về quản lý nhà nước, về tổ chức, hoạt động của hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân.

- Có năng lực điều hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách. Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

- Phải có trong quy hoạch cán bộ được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt (trường hợp do tăng cường điều động, luân chuyển phải được quy hoạch chức vụ tương đương).

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 02 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của một trong các chức vụ cấp trưởng các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh hoặc bí thư, phó bí thư huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp huyện.

2.9. Phó trưởng Đoàn chuyên trách Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn đại biểu quy định trong Luật bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu hội đồng nhân dân, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

- Có hiểu biết toàn diện về pháp luật, có kiến thức về quản lý nhà nước, lý luận chính trị, am hiểu các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

- Liên hệ chặt chẽ với nhân dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân, được nhân dân tin nhiệm. Có điều kiện tham gia các hoạt động của Quốc hội.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 2 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của một trong các chức vụ cấp trưởng các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh hoặc bí thư, phó bí thư huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp huyện.

2.10. Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

- Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thành các phong trào, chương trình, kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện có hiệu quả trong lĩnh vực được phân công.

- Phải có trong quy hoạch cán bộ được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt (trường hợp do tăng cường điều động, luân chuyển phải được quy hoạch chức vụ tương đương); đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong

đó có ít nhất 2 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ở các chức danh lãnh đạo cấp dưới trực tiếp.

+ Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh cần phải: Hiểu biết sâu, toàn diện về công tác mặt trận; có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, xây dựng liên minh chính trị, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận xã hội và tổ chức giám sát, phản biện xã hội. Có nhiệt huyết, là hạt nhân khối đại đoàn kết toàn dân. Có kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức mặt trận; có uy tín, ảnh hưởng trong các tổ chức thành viên.

+ Cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh cần phải: Hiểu biết toàn diện và kỹ năng về công tác đoàn thể thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân. Có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, đoàn viên, hội viên và tham gia giám sát, phản biện xã hội. Nhiệt huyết, gương mẫu, nêu cao tinh thần đoàn kết toàn dân. Có kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức, đoàn thể và đoàn viên, hội viên.

2.11. Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Phó trưởng các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh

- Phải có trong quy hoạch cán bộ được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt (trường hợp do tăng cường điều động, luân chuyển phải được quy hoạch chức vụ tương đương); đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 1 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ở các chức danh lãnh đạo cấp dưới trực tiếp.

+ Phó chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh cần phải: Hiểu biết sâu về công tác mặt trận; có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, xây dựng liên minh chính trị, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận xã hội và tổ chức giám sát, phản biện xã hội. Có nhiệt huyết và là hạt nhân khối đại đoàn kết toàn dân. Có kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức mặt trận; có uy tín, ảnh hưởng trong các tổ chức thành viên.

+ Phó trưởng các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh cần phải: Hiểu biết sâu về công tác đoàn thể ở lĩnh vực được phân công phụ trách, đại diện quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên. Có năng lực tham mưu, chỉ đạo để cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thành các phong trào, chương trình, kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện có hiệu quả trong lĩnh vực được phân công. Có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, đoàn viên, hội viên và tham gia giám sát, phản biện xã hội. Nhiệt huyết, gương

mẫu, nêu cao tinh thần đoàn kết toàn dân. Có kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức, đoàn thể và đoàn viên, hội viên.

2.12. Cấp trưởng các ban, sở, ngành cấp tỉnh và các chức vụ tương đương

- Có năng lực, trình độ chuyên môn và am hiểu về quản lý nhà nước. Có khả năng phối hợp giữa các ban, sở, ngành và giữa tỉnh với địa phương, tạo sự đồng bộ trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý, điều hành và quyết đoán, quyết liệt, kịp thời quyết định những vấn đề khó, phức tạp thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách. Không bị chi phối bởi lợi ích nhóm.

- Phải có trong quy hoạch cán bộ được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt (trường hợp do tăng cường điều động, luân chuyển phải được quy hoạch chức vụ tương đương); đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 2 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ở các chức danh lãnh đạo cấp dưới trực tiếp.

2.13. Cấp phó các ban, sở, ngành cấp tỉnh và các chức vụ tương đương

- Có năng lực, trình độ chuyên môn và am hiểu về quản lý nhà nước; có khả năng xây dựng khối đoàn kết, phương pháp chủ đạo, điều hành khoa học để cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị thực hiện. Có khả năng tham gia phối hợp giữa các ban, sở, ngành và giữa tỉnh với địa phương, tạo sự đồng bộ trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý, điều hành và quyết liệt, kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định những vấn đề khó, phức tạp thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách.

- Phải có trong quy hoạch cán bộ được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt (trường hợp do tăng cường điều động, luân chuyển phải được quy hoạch chức vụ tương đương); đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 1 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ở các chức danh lãnh đạo cấp dưới trực tiếp.

2.14. Ủy viên ban thường vụ huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Tiêu biểu, mẫu mực trong ban chấp hành đảng bộ huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trí tuệ, ý chí chiến đấu, năng lực lãnh đạo, quản lý, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Có kiến thức cần thiết trong các lĩnh vực chính trị, xây dựng Đảng, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của huyện, của tỉnh và hiểu biết sâu về lĩnh vực được phân công.

- Có bản lĩnh và dám chịu trách nhiệm, bảo vệ cái đúng, cái mới trong đề xuất hoặc tham gia ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo chung của tập thể ban thường vụ cấp ủy cũng như trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghị quyết của Đảng, của cấp ủy.

- Phải có trong quy hoạch cán bộ được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt (trừ trường hợp do tăng cường, điều động, luân chuyển); đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 1 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ở các chức danh lãnh đạo cấp dưới trực tiếp; đã tham gia ban chấp hành đảng bộ huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy ít nhất 3 năm trở lên (tròn 36 tháng trở lên).

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác.

2.15. Bí thư huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Tiêu biểu về đạo đức, trí tuệ, có uy tín cao, là hạt nhân đoàn kết trong ban chấp hành đảng bộ, ban thường vụ cấp ủy và trong toàn đảng bộ, không cục bộ địa phương và lợi ích nhóm.

- Có trình độ, kiến thức toàn diện về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; nắm chắc tình hình chung của địa phương và của tỉnh. Có quyết tâm chính trị cao, quyết đoán, quyết liệt để quyết định xử lý những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến địa phương. Am hiểu sâu, rộng về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng và hoạt động của hệ thống chính trị.

- Phải có trong quy hoạch cán bộ được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt (trường hợp do tăng cường điều động, luân chuyển phải được quy hoạch chức vụ tương đương); đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 2 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của chức danh phó bí thư cấp ủy cấp huyện và tương đương.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác.

2.16. Phó bí thư huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Tiêu biểu về đạo đức, trí tuệ, có uy tín cao, là hạt nhân đoàn kết trong ban chấp hành đảng bộ, ban thường vụ cấp ủy và trong toàn đảng bộ, không cục bộ địa phương và lợi ích nhóm.

- Có trình độ, kiến thức về lĩnh vực được phân công phụ trách, nắm chắc tình hình chung của địa phương, của tỉnh.

- Phải có trong quy hoạch cán bộ được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt (trường hợp do tăng cường điều động, luân chuyển phải được quy hoạch chức vụ tương đương); đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 2 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ở các chức danh ủy viên ban thường vụ huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác.

2.17. Chủ tịch hội đồng nhân dân huyện, thành phố, thị xã

- Nắm vững pháp luật, có kiến thức, kỹ năng về quản lý nhà nước, quản lý kinh tế, xã hội, về tổ chức, hoạt động của hội đồng nhân dân.

- Có năng lực lãnh đạo, điều hành hoạt động của hội đồng nhân dân.

- Phải có trong quy hoạch cán bộ được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt (trường hợp do tăng cường điều động, luân chuyển phải được quy hoạch chức vụ tương đương); đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 2 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của chức danh ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện hoặc phó chủ tịch hội đồng nhân dân hoặc phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác.

2.18. Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã

- Nắm vững pháp luật, có kiến thức, kỹ năng về quản lý nhà nước, quản lý kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

- Có tư duy nhạy bén, toàn diện; có khả năng phân tích, dự báo, hoạch định và tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội chung của địa phương.

- Phải có trong quy hoạch cán bộ được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt (trường hợp do tăng cường điều động, luân chuyển phải được quy hoạch chức vụ tương đương); đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 2 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của một trong các chức danh ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện hoặc phó chủ tịch hội đồng nhân dân hoặc phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác.

2.19. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã

- Nắm vững pháp luật, có kiến thức sâu về quản lý nhà nước, về tổ chức, hoạt động của hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân.

- Có năng lực tham gia nghiên cứu, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quyết định của cấp trên và cấp ủy cùng cấp thành nghị quyết, quyết định của hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Có khả năng điều hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách. Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

- Phải có trong quy hoạch cán bộ được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt (trường hợp do tăng cường điều động, luân chuyển phải được quy hoạch chức vụ tương đương); đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 1 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ở các chức danh lãnh đạo cấp dưới trực tiếp.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác.

II. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ

1. Phân cấp đánh giá cán bộ

1.1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy trước khi báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng xem xét, quyết định.

1.2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh hằng năm.

1.3. Các chức danh còn lại thực hiện việc đánh giá, xếp loại theo phân cấp quản lý cán bộ.

2. Nhóm tiêu chí đánh giá cán bộ

2.1. Về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống; tác phong, lề lối làm việc; ý thức tổ chức kỷ luật

2.1.1. Về chính trị tư tưởng

- Chấp hành nghiêm túc, thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

- Quan điểm, tư tưởng chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước khó khăn, thách thức.

- Đặt lợi ích quốc gia - dân tộc, tập thể lên trên lợi ích cá nhân.

- Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các đợt sinh hoạt chính trị và cập nhật kiến thức mới.

2.1.2. Đạo đức, lối sống

- Không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Có lối sống lành mạnh, trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị.

- Có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

2.1.3. Tác phong, lề lối làm việc

- Nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm cao với công việc; năng động, sáng tạo, quyết đoán, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ.

- Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc.

- Có tinh thần cầu thị, hợp tác, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

2.1.4. Ý thức tổ chức kỷ luật

- Luôn chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác.

- Thực hiện nghiêm các quy định, quy chế, nội quy địa phương, cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định.

- Báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, khách quan.

2.2. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

2.2.1. Tiêu chí chung

- Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Quán triệt, cụ thể hóa và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động.

- Quan hệ, phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng và thực hiện chương trình hành động hằng năm của cá nhân để tập thể chi bộ góp ý và kiểm tra, giám sát thực hiện.

2.2.2. Tiêu chí đặc thù theo từng nhóm chức danh cán bộ

Ngoài các tiêu chí chung, theo từng nhóm chức danh cán bộ cần đảm bảo các tiêu chí sau đây:

- *Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng*

- + Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành, sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, đề án của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và nhiệm vụ chính trị được giao.

- + Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát.

- + Thẩm định, thẩm tra các nghị quyết, chính sách, đề án của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và các nhiệm vụ chính trị được giao.

- *Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính nhà nước*

- + Thực hiện chức năng quản lý nhà nước; tổ chức và theo dõi việc thi hành, thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật đối với ngành, lĩnh vực được phân công.

- + Tham mưu, hoạch định, cụ thể hóa, chỉ đạo thực hiện, hướng dẫn kiểm tra các chủ trương, chính sách, kế hoạch phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, cải cách hành chính... theo ngành, lĩnh vực từ tỉnh đến cơ sở.

- + Thực hiện cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; chỉ đạo, giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

- *Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan dân cử*

+ Xây dựng, thẩm định, thẩm tra, cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.

+ Tham mưu để cơ quan có thẩm quyền quyết định những vấn đề quan trọng.

+ Thực hiện chức năng giám sát hoặc chức năng khác được giao theo luật định.

+ Phối hợp tổ chức tiếp xúc, giải quyết các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri.

- *Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội*

+ Nắm tình hình nhân dân và các tổ chức trong khối mặt trận; tổ chức nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, giải pháp với cấp ủy, chính quyền cùng cấp về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các nhiệm vụ khác.

+ Tổ chức thực hiện hoạt động giám sát và phản biện xã hội; giữ mối liên hệ gắn bó với nhân dân, là cầu nối giữa nhân dân với Đảng; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; tổ chức tập hợp xây dựng liên minh chính trị và xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc.

+ Tổ chức thực hiện việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân.

- *Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh*

+ Nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người lãnh đạo, phát huy vai trò, trách nhiệm của cá nhân trong tổ chức, quản lý đội ngũ viên chức, người lao động; thực hiện tốt công tác tự chủ tài chính, tuyên dụng, sử dụng, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ viên chức và thực hiện các chế độ khen thưởng, kỷ luật theo quy định hiện hành.

+ Lãnh đạo tốt việc ban hành các đề án, chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ của ngành, đôn đốc kiểm tra, giám sát việc thực hiện của đội ngũ viên chức, người lao động.

+ Thực hiện tốt trách nhiệm quản lý tài sản công, sử dụng hiệu quả các tài sản công, phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- *Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn*

Cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn thực hiện theo quy định của ngành dọc Trung ương.

III. TIÊU CHÍ XẾP LOẠI, THẨM QUYỀN, PHƯƠNG PHÁP, QUY TRÌNH VÀ THỜI HẠN ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ

1. Khung tiêu chí xếp loại

Hàng năm, xếp loại cán bộ theo mức và khung tiêu chí như sau:

1.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Có nhiều thành tích nổi bật; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tập thể, cá nhân khác học tập, noi theo. Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành với chất lượng, hiệu quả cao, đúng tiến độ; có sáng kiến, giải pháp được áp dụng trong thực tế đạt hiệu quả với các sản phẩm cụ thể lượng hóa được.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức. 100% các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ, trong đó ít nhất 70% đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Nếu là người đứng đầu thì tập thể phải được cơ quan cấp trên xếp loại chuyên môn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; nếu là bí thư, phó bí thư cấp ủy thì tổ chức đảng phải trong sạch, vững mạnh hoặc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đưa đơn vị hoàn thành nhiệm vụ vượt bậc.

- Có từ 90% trở lên phiếu của tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức nơi cán bộ công tác đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 80% phiếu của nhân dân ở thôn, tổ dân phố nơi cán bộ cư trú đánh giá thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, giữ mối liên hệ với tổ chức Đảng và nhân dân nơi cư trú.

1.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 80% hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, 100% các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

- Nếu là người đứng đầu thì tập thể được cơ quan cấp trên xếp loại chuyên môn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; nếu là bí thư, phó bí thư cấp ủy thì tổ chức đảng được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hoặc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đưa đơn vị hoàn thành nhiệm vụ vượt bậc.

- Có từ 90% trở lên phiếu của tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức nơi cán bộ công tác đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ; 75% phiếu của nhân dân ở thôn, tổ dân phố nơi cán bộ cư trú đánh giá thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, giữ mối liên hệ với tổ chức Đảng và nhân dân nơi cư trú.

1.3. Hoàn thành nhiệm vụ

- gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành nhưng có tối đa 20% tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ. Có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.

- Có từ 90% trở lên phiếu của tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức nơi cán bộ công tác đánh giá hoàn thành nhiệm vụ; 70% phiếu của nhân dân ở thôn, tổ dân phố nơi cán bộ cư trú đánh giá thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, giữ mối liên hệ với tổ chức Đảng và nhân dân nơi cư trú.

1.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Thực hiện xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ nếu thuộc 01 trong 06 trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ (theo quy định hiện hành của Đảng) đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Có trên 50% các tiêu chí về chức trách, nhiệm vụ được đánh giá không hoàn thành.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành dưới 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao hoặc đề ra.

- Cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp liên quan đến tham nhũng và bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

- Cá nhân bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trong năm đánh giá.

- Có trên 50% phiếu của tập thể lãnh đạo hoặc cán bộ, công chức nơi cán bộ công tác đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ; trên 50% phiếu của nhân dân ở thôn, tổ dân phố nơi cán bộ cư trú đánh giá thực hiện không tốt nghĩa vụ công dân, không giữ mối liên hệ với tổ chức Đảng và nhân dân nơi cư trú.

2. Thẩm quyền, phương pháp, quy trình, thời hạn đánh giá và xếp loại

2.1. Thẩm quyền nhận xét, đánh giá cán bộ

- Các chủ thể có thẩm quyền nhận xét, đánh giá cán bộ gồm:

- + Bản thân cán bộ tự nhận xét, đánh giá.
- + Cấp dưới trực tiếp nhận xét, đánh giá.
- + Nhân dân nơi cán bộ cư trú nhận xét, đánh giá.
- + Chi bộ nơi cán bộ cư trú nhận xét, đánh giá (theo Quy định số 76-QĐ/TW của Bộ Chính trị).

+ Tập thể lãnh đạo (đồng cấp) nhận xét, đánh giá (thực hiện theo Quy định số 262-QĐ/TW, ngày 08/10/2014 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội).

+ Cấp trên trực tiếp nhận xét, đánh giá cán bộ cấp dưới.

+ Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhận xét, đánh giá các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (*có Hướng dẫn riêng*).

- Cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ quyết định nội dung nhận xét, đánh giá, xếp loại và nhận định chiều hướng, triển vọng phát triển của cán bộ.

2.2. Phương pháp đánh giá

- Tập thể, cá nhân có thẩm quyền thực hiện nhận xét, đánh giá những ưu, khuyết điểm của cán bộ theo hệ thống các tiêu chí đánh giá cán bộ tại Quy định này.

- Lấy ý kiến đánh giá, nhận xét của cấp ủy cơ sở, nhân dân nơi cư trú theo quy định hiện hành.

- Lấy ý kiến đồng cấp đánh giá, nhận xét.

- Lấy phiếu tín nhiệm theo Quy định số 262-QĐ/TW, ngày 08/10/2014 của Bộ Chính trị.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhận xét, đánh giá các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trên cơ sở kết quả đánh giá của các chủ thể, đồng thời phân theo nhóm chức năng, nhiệm vụ, ngành, lĩnh vực tương đồng được

phân công phụ trách, có so sánh với các chức danh tương đương (*có Hướng dẫn riêng*).

- Căn cứ kết quả tổng hợp nhận xét, đánh giá, cấp ủy có thẩm quyền quản lý cán bộ quyết định nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại đối với cán bộ theo phân cấp quản lý.

2.3. Quy trình đánh giá cán bộ

- Bước 1, cán bộ tự kiểm điểm, nhận mức xếp loại.
- Bước 2, nhận xét, đánh giá cán bộ:
 - + Cấp dưới trực tiếp nhận xét, đánh giá.
 - + Nhân dân nơi cán bộ cư trú nhận xét, đánh giá.
 - + Cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác nhận xét, đánh giá.
 - + Tập thể đồng cấp nhận xét, đánh giá.
 - + Cơ quan, đơn vị đồng cấp nhận xét, đánh giá (nếu có).
 - + Cấp trên trực tiếp nhận xét, đánh giá cán bộ.
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhận xét, đánh giá các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Bước 3, xem xét, quyết định đánh giá và xếp loại cán bộ:

+ Cơ quan tổ chức (*Ban Tổ chức, Phòng tổ chức cán bộ...*) của cấp ủy, các sở, ban, ngành có thẩm quyền tổng hợp hồ sơ, thẩm định về quy trình, thủ tục; tập hợp ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi công tác; chi ủy, chi bộ và nhân dân nơi cán bộ cư trú và kết quả lấy phiếu tín nhiệm (*nếu có*) theo quy định hiện hành làm kênh tham khảo; tham mưu, đề xuất nội dung đánh giá và xếp loại đối với cán bộ.

+ Tập thể cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ thảo luận, xem xét, quyết định nội dung nhận xét, đánh giá và bỏ phiếu kín để xếp loại cán bộ.

+ Thông báo nội dung đánh giá và kết quả xếp loại cho cán bộ bằng văn bản; công khai kết quả đánh giá cho người được đánh giá và cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Hoàn chỉnh và lưu hồ sơ cán bộ theo quy định.

2.4. Thời hạn đánh giá

- Hằng năm, thực hiện kiểm điểm, tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại cán bộ theo 4 mức độ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ.

- Khi quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử các chức vụ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý phải căn cứ vào kết quả đánh giá, xếp loại đảng viên, công chức của cán bộ đó trong 5 năm gần nhất.

- Giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất lấy phiếu tín nhiệm theo quy định hiện hành.

- Mỗi nhiệm kỳ đánh giá tổng thể 1 lần đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý vào cuối năm thứ 4 của nhiệm kỳ.

- Đánh giá liên tục theo khung kế hoạch, chức năng nhiệm vụ được giao.

2.5. Các mức xếp loại sau đánh giá

- Xếp loại nhiệm kỳ theo 4 mức như sau:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Có 4 năm trong nhiệm kỳ được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và không có năm nào không hoàn thành nhiệm vụ.

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Có từ 3 năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và không có năm nào không hoàn thành nhiệm vụ.

+ Hoàn thành nhiệm vụ: Có từ 3 năm hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

+ Không hoàn thành nhiệm vụ: Có từ 2 năm trở lên không hoàn thành nhiệm vụ.

2.6. Sử dụng kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ

- Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ được sử dụng làm cơ sở cho công tác quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

- Trong nhiệm kỳ, những đồng chí có 03 năm được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ thì xem xét đưa ra khỏi danh sách quy hoạch các chức vụ cao hơn và xem xét bố trí, sắp xếp công tác phù hợp. Những đồng chí có 03 năm được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ thì xem xét cho từ chức hoặc cho thôi giữ chức vụ để bố trí công tác khác, không chờ hết nhiệm kỳ, hết tuổi công tác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quy định này thay thế Quy định số 682-QĐ/TU, ngày 17/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XVIII) về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

2. Căn cứ Quy định này, các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc

và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hoá tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ theo phân cấp quản lý, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng, } (báo cáo)
- Ban Tổ chức Trung ương Đảng, }
- Các ban Đảng, UBKT, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

(Đã ký)

Lê Đình Sơn